

Bản án số: **208/2023/HSST**

Ngày: 24/07/2023

Về tội: “Trộm cắp tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA**

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà N.B.H.

- Các Hội thẩm nhân dân: - Ông N.P.A

- Bà L.T.N

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà T.P.L - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên tòa: Ông L.T.G - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 188/2023/HSST ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **T.T.T**, Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1996; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số X phố Y, phường Z, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: T.M.C và bà: D.T.P; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số: 312 ngày 12/5/2023 do Công an quận Đống Đa lập. Bị cáo đầu thú ngày 14 tháng 4 năm 2023. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị T.T.V.A - sinh năm 1996

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số X ngõ Y, phố Z phường C, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 08/4/2023, chị T.T.V.A (sinh năm 1996; trú tại số nhà X ngõ Y phố Z, phường C, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội) cùng với các bạn gồm anh T.V.A (sinh năm 2001; trú tại số nhà X phố Y, phường Z, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội) và T.T.T (sinh năm 1996; trú tại số nhà X phố Y, phường Z, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội) đi ăn, uống rượu tại Quán X (địa chỉ tại ngõ X phố Y, phường Z, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội). Trong lúc ăn uống, T.T.T đã hỏi mượn chiếc điện thoại di động Iphone 14 Promax 128gb màu đen của chị V.A để phát tín hiệu Wifi nên chị V.A đã cho mượn và cho T biết mật khẩu điện thoại của mình là “960411” để mở điện thoại. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả

03 người đều đã ăn uống xong, chị V.A đi về và có để chiếc điện thoại vào túi xách của mình. Tuy nhiên, do uống rượu say nên chị V.A đã bị nôn, lúc này anh V.A đã nhờ T cầm hộ túi xách của chị V.A để chăm sóc cho chị V.A. Khi cầm túi xách của chị V.A, nhận thấy không ai để ý nên T đã dùng tay trái lấy cắp chiếc điện thoại Iphone 14 Promax 128gb màu đen của chị V.A trong túi xách và cất vào túi bên trái của áo khoác đang mặc. Sau khi lấy được điện thoại, đợi lúc anh V.A đưa chị V.A về thì T mở mặt khóa điện thoại vào phần “ghi chú” để tìm mật khẩu icloud rồi đăng xuất icloud khỏi điện thoại, tắt máy và tháo sim điện thoại vứt tại khu vực trước cổng trường Trung học cơ sở X (địa chỉ tại ngõ Y phố Z) rồi mang điện thoại về nhà cất giấu. Sau khi về đến nhà, chị V.A phát hiện bị mất điện thoại nên có liên lạc với T để hỏi nhưng T trả lời là không biết điện thoại ở đâu. Đến ngày 11/4/2023, chị T.T.V.A đã đến Công an phường X trình báo sự việc. Ngày 14/4/2023, T.T.T đã đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của T.T.T tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Promax 128gb màu đen.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 103/KL-HĐĐGTS ngày 24/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân quận Đống Đa, kết luận:

“Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max 128gb màu đen đã qua sử dụng, đã thu hồi định giá 25.000.000 đồng”.

Đối với 1 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Promax 128gb màu đen, xét thấy đây là tài sản của chị T.T.V.A nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Đống Đa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chị V.A.

Trách nhiệm dân sự:

Ngày 06/5/2023, người bị hại là chị T.T.V.A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Bản Cáo trạng số 191/CT – VKSĐĐ ngày 29/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội đã truy tố T.T.T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Ngày 11/7/2023, Bị hại là chị T.T.V.A có Đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nội dung như sau: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nào khác. Bị hại cho rằng: Bị cáo T phạm tội do bột phát, không có chủ ý từ trước. Nay bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo T.T.T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Điểm i, s khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T.T.T mức án từ 20 tháng đến 24 tháng Cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường

X, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Đối với loại tội này lẽ ra phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo nhưng vì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị hại là chị T.T.V.A đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được áp dụng hình phạt nhẹ nhất.

Tại phiên tòa, T.T.T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được áp dụng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T.T.T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu được của vụ án được gửi đi định giá và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 08 tháng 4 năm 2023, tại khu vực trước “Quán X” địa chỉ tại ngõ X phố Y, phường Z, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội; T.T.T đã có hành vi lén lút dùng tay trái thò vào túi xách của chị T.T.V.A lấy đi 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax 128gb màu đen được để trong túi xách của chị V.A; Chiếc điện thoại trên có trị giá 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Hành vi của bị cáo T.T.T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm trật tự trị an xã hội nên cần thiết phải xử lý nghiêm trước pháp luật để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự:

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét: Bị cáo phạm tội lần này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải. Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì và có nhiều lần xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất. Ngoài ra, bị cáo có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú rõ ràng.

Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ Luật Hình sự. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ và bị cáo có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo phải chịu thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ Luật Hình sự nhưng vì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

[6] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
- Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo T.T.T. phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 62, Khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ Luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

3. Xử phạt: Bị cáo T.T.T 24 (Hai mươi tư) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường X, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là chị T.T.V.A đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xét.

5. Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo T.T.T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người bị hại là chị T.T.V.A có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội
- Công an TP Hà Nội.
- VKS ND Quận Đống Đa
- Chi Cục THA Quận Đống Đa
- Bị cáo.
- Người bị hại
- Lưu HS/ VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

N.B.H